

Số: 60/2025/QĐST-DS

Phan Rang – Tháp Chàm, ngày 23 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành được lập ngày 13/6/2025 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 114/2025/TLST-DS ngày 04 tháng 4 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP Đ (B).

Địa chỉ: T T, phường L, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Ngọc L - Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP Đ.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Đức T - Phó Giám đốc Ngân hàng TMCP Đ - Chi nhánh N (theo Quyết định số 343/QĐ-BIDV.NT ngày 01/7/2024 của Giám đốc Ngân hàng TMCP Đ – Chi nhánh N).

Người đại diện theo ủy quyền lại: Ông Nguyễn Văn C – Phó trưởng phòng Quản lý rủi ro Ngân hàng TMCP Đ - Chi nhánh N (theo Quyết định số 69/QĐ-BIDV.NT ngày 22/01/2025 của Giám đốc Ngân hàng TMCP Đ – Chi nhánh N).

- **Bị đơn:** Bà Huỳnh Thị T1, sinh năm 1981;

Ông Lương Quỳnh A, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Số A V, phường K, thành phố P-T, tỉnh Ninh Thuận.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

+ Bà Phạm Thị L1, sinh năm 1962.

+ Ông Huỳnh Cao X, sinh năm 1988.

+ Ông Huỳnh Cao H, sinh năm 1994.

Cùng địa chỉ: Số 17/41/2 Võ Thị Sáu, phường Kinh Dinh, thành phố

Phan Rang-Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Huỳnh Thị T1 và ông Lương Quỳnh A xác nhận có vay, còn nợ và đồng ý trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ số tiền nợ tính đến hết ngày 12/6/2025 là 149.840.752 đồng (Một trăm bốn mươi chín triệu tám trăm bốn mươi nghìn bảy trăm năm mươi hai đồng), trong đó: Nợ gốc: 119.104.604 đồng; Nợ lãi: 27.439.016 đồng; Lãi gốc quá hạn: 3.099.264 đồng; Lãi chậm trả lãi: 197.868 đồng và đồng ý tiếp tục chịu tiền lãi phát sinh kể từ ngày 13/6/2025 cho đến khi tất toán khoản vay theo lãi suất đã thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 02/2018/9247279/HĐTD ngày 20/9/2018.

Trường hợp trong các Hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng, tổ chức tín dụng cho vay thì lãi suất bà Huỳnh Thị T1 và ông Lương Quỳnh A phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng theo Quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2.2. Bà Phạm Thị L1, ông Huỳnh Cao X và ông Huỳnh Cao Hòa đồng Ý tiếp tục duy trì Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất của bên thứ ba số 01/2016/9247279/HĐBĐ ngày 30/11/2016 được ký kết để đảm bảo thi hành án trả toàn bộ nợ vay của bà Huỳnh Thị T1, ông Lương Quỳnh A cho Ngân hàng TMCP Đ.

Trường hợp bà Huỳnh Thị T1 và ông Lương Quỳnh A không thực hiện hoặc không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, phát mãi tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp để thu hồi toàn bộ khoản nợ theo quy định của pháp luật. Chi tiết tài sản bảo đảm như sau: Căn nhà tọa lạc tại số A đường V, khu phố F, phường K, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận gắn liền với thửa đất số 48, tờ bản đồ số 13, phường K đã được Ủy ban nhân dân thành phố P – T, tỉnh Ninh Thuận cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BN 952825, số vào sổ cấp GCN: CH00506 ngày 01/02/2013 đứng tên bà Phạm Thị L1.

2.3. Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Bà Huỳnh Thị T1 và ông Lương Quỳnh A đồng ý chịu 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ. Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ đã nộp tạm ứng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ. Do đó, bà Huỳnh Thị T1 và ông Lương Quỳnh A có nghĩa vụ hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ.

2.4. Về án phí:

- Bà Huỳnh Thị T1 và ông Lương Quỳnh A phải chịu 3.746.000 đồng (Ba triệu bảy trăm bốn mươi sáu nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

- Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ số tiền tạm ứng án phí

đã nộp 4.287.000 đồng (Bốn triệu hai trăm tám mươi bảy nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001113 ngày 28/3/2025 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phan Rang – T, tỉnh Ninh Thuận.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND TP.PR-TC;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS TP. PR-TC;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Bùi Thanh Tuấn